

Ba nguy cơ lớn nhất đe dọa tương lai dân Việt Nam

Tôn Thất Thiện

Tình hình đã *chín* để chính quyền đi một bước theo hướng trả lại cho xã hội quyền *tự do tư tưởng và ngôn luận*, để cho *một hoặc vài tờ báo tư nhân* xuất bản, cạnh tranh ngay thật với các tờ báo của đảng và nhà nước. Đó sẽ là những tờ báo do những người có thiện chí và tay nghề làm, chịu sự chi phối của luật pháp, lấy công luận làm trọng tài; nói đúng, có ích thì được công luận khen; vu cáo, chửi rủa hạ cấp thì bị công luận lên án và luật pháp trừng trị. Như ở hầu hết các nước khác. Đó cũng là bước hòa nhập với thế giới mà sớm muộn ắt phải đến, không có cách nào trốn tránh được.

Những bước trên đây là *ước mong tốt lành* đầu năm 1997, là *hướng xuất hành đại cát* của đất nước, mang lại niềm vui lớn cho mọi người Việt Nam *lương thiện* và yêu nước. Bỏ qua những bước đi cần thiết ấy, nước ta lại có thể bị *lở tàu* trên chuyến xe tốc hành của loài người đang phóng tới thế kỷ 21! Ổn định sẽ mất tiêu, hỗn loạn sẽ gõ cửa.

Một chút lương tri!

Đất nước đang đổi mới từng giờ. Nhà cao tầng mọc ở mọi hướng trong các thành phố lớn. Xe ô-tô, xe máy như mắc cửi. Điện thoại di động cầm tay trở nên quen thuộc. Cách ăn mặc, nếp sống thay đổi. Mỗi người Việt Nam tự cảm thấy mình tự do hơn. Lẽ ra sự đổi mới còn sớm hơn, toàn diện hơn, sâu sắc hơn nhiều.

Chỉ cần có *đôi chút lương tri* để thấy rằng cuộc sống đang đặt ra những *vấn đề mới* trên con đường đi tới của đất nước. Tình hình đã chín để đảng thực hiện lời hứa: *từng bước đổi mới hệ thống chính trị* của đất nước, *đẩy tới sự đổi mới về kinh tế*, thúc đẩy cuộc cải cách hành chính, luật pháp. Nghị quyết mới đây của trung ương đảng về *phát triển nhân lực* không sao tránh né những vấn đề nóng hổi: dân số tăng nhanh, thất nghiệp quá lớn, y tế, giáo dục bất cập... Những *bước đi tới* đề cập trên đây là *cấp bách* để giải quyết tốt đẹp các vấn đề chính trị, kinh tế, tài chính, văn hóa, nhân lực của đất nước. Nó là cái *nút*, là *chìa khóa* mở ra con đường trước mắt.

Dân gian có câu: *lẽ phải củ cải cũng phải nghe theo*. Lẽ phải rõ ràng như thế, đơn giản như thế, hợp lòng dân, hợp lòng bạn như thế, ắt sẽ phải được nghe theo. Chẳng lẽ một tập thể con người lại có thể *vô hèn, vô tri, vô giác, không bằng bó củ cải hay sao!*

Bùi Tín

Chế độ cộng sản hiện tại, và những chính sách mà lãnh đạo đảng cộng sản đang theo đuổi một cách mù quáng, đặt dân Việt Nam trước ba nguy cơ rất lớn - bạc nhược hóa, ngu dân hóa và lưu manh hóa - mà hậu quả ghê gớm là, quá một mức nào đó, khó đảo ngược tình thế và dân tộc sẽ bị đẩy lùi lại tình trạng man dã.

Qua những tin tức thu lượm được từ nhiều nguồn khác nhau, trong và ngoài nước, ta nhận thấy một hình trạng Việt Nam đang hiện ra rõ rệt: hình trạng một quốc gia và xã hội không còn nền tảng trí năng, kiến thức, đạo lý, cơ cấu luật pháp và hành chính để tồn tại và phát triển. Nhân dân Việt Nam đang bị dòng nước lũ của triết lý "hiện sinh" kéo đi. Trí tuệ, lương tâm, khí khái của người dân Việt đang bị lu mờ, suy nhược trầm trọng.

Một dân tộc đang bị bạc nhược hóa

Nhút nhát: không dám chống đối; không dám phản đối; không dám nói lên sự bất đồng ý kiến của mình; không dám có quan điểm riêng; không dám suy nghĩ. *A dũa*: mở mồm ra là nói như người quyền thế nói, và chỉ nói những gì mà người có quyền thế cho nói. *Tránh né*: thấy quan điểm rõ ràng sai cũng không nói gì; thấy chính sách sai và rõ ràng có hại cho xứ sở cũng nín thinh. *Dửng dưng*: thấy những người bị áp chế oan ức, không bênh; biết những sự bất công, và ngay cả cho mình, cũng không hé răng kêu ca, phàn nàn gì, v.v...

Thái độ trên đây thu tóm trong hai chữ: *bạc nhược*.

Trong 4000 năm lịch sử, dân tộc Việt Nam chưa khi nào gặp nguy cơ bị bạc nhược hóa trầm trọng như vậy. Trong suốt thời gian bị áp lực nặng nề, có khi bị sự đô hộ trong cả mấy thế kỷ của Trung Quốc, một quốc gia láng giềng khổng lồ và hung hăng muốn thôn tính và bức diệt Việt Nam, dân Việt không hề mất những đức tính tốt đẹp của mình. Trong 100 năm đô hộ của Pháp, dân Việt Nam tuy mất chủ quyền nhưng không khi nào mất hết những đức tính cần thiết cho sự tự trọng, tồn tại và phát triển của một quốc gia và

một dân tộc. Ngày nay, chủ quyền đã lấy lại được nhưng những gì còn cần thiết hơn chủ quyền nữa để xây dựng xứ sở thì lại đang tiêu biến! Thay vì được giải phóng thực sự, dân tộc Việt Nam lại đang là nạn nhân của nguy cơ bị bạc nhược hóa, tiếp tục thân phận nô lệ, nhưng cho một lớp thực dân mới, thực dân "local", mà một học giả Việt Nam gọi là "thực dân bản địa" (Bửu Sao, *Những mối ưu tư của người Việt đôi bờ*, NXB Tân Lạc, New York, 1994, tr. 12).

Một dân tộc đang bị ngu đần hóa

Một hiện trạng đặc biệt thứ hai là những người đang sống ở Việt Nam hầu như không biết gì đến những sự việc xảy ra trong nước, ngay xung quanh họ, và chính những người này lại tỏ ra ngạc nhiên sao chúng ta ở ngoài xứ mà biết nhiều hơn họ về tình hình quốc nội, nhất là những biến chuyển "chính trị".

Ngoài ra, ai cũng biết rằng giáo dục Việt Nam đang lâm vào một tình trạng báo động. Một số trẻ em rất đông không được đi học vì gia đình không có khả năng đóng học phí cho con; số trường học quá ít; lớp học quá đông; số giáo viên thiếu hụt trầm trọng, số thầy giáo cô giáo phải bỏ nghề để đi làm tư cho đủ sống rất đông; trường ốc thiếu dụng cụ cập nhật cần thiết để bắt kịp trình độ quốc tế, v.v...

Vượt trên tất cả những khó khăn thiếu thốn trên đây là thái độ khinh miệt trí thức của Stalin và Mao Trạch Đông, mà ông Hồ đã nhồi vào đầu cán bộ cộng sản từ ngày lập Đảng vẫn bao trùm lên đất nước. Ai có nghiên cứu ít nhiều chắc biết đến chính sách gạt bỏ trí thức và tiểu tư sản của Lênin và Stalin, mà ông Hồ đã hấp thụ "tốt" trong thời gian thụ giáo ở Moscowa và nhập cảng vào Việt Nam trong những năm 1925-1945. Còn Mao Trạch Đông thì quan niệm "trí thức không bằng cục phàn" đã được phổ biến rộng rãi trong hàng ngũ cán bộ đảng cộng sản và vẫn còn là tiêu chuẩn quyết định về người, về việc của rất nhiều người đang nắm giữ những chức vị quan trọng trong Đảng và Nhà nước.

Cuối cùng, viện cố chống "diễn biến

hòa bình", lãnh đạo của Đảng đang áp dụng một chính sách kiểm soát tư tưởng và trấn áp gắt gao những thành phần có những tư tưởng mà họ cho là "lệch lạc", không đúng với đường lối "kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa" mà Đảng đã thông qua trong Đại Hội VIII vừa qua.

Với những đường lối, chính sách, biện pháp đàn áp như trên, nhân dân Việt Nam không thể nào tiếp thu được những luồng tư tưởng mới và có những kiến thức cần thiết để lấy những quyết định đúng, cập nhật cho xứ sở có thể tiến nhanh và bắt kịp các quốc gia tân tiến. Trái lại, dân Việt Nam chỉ có thể bị ngu si hóa càng ngày càng nặng. Ngu si dẫn đến ngu dốt, ngu xuẩn, ngu dần và, rốt cuộc, trở lại tình trạng cầm thú.

Một dân tộc đang bị lưu manh hóa

Một tình trạng nguy hiểm thứ ba là tình trạng vô đạo lý, vô kỷ luật, vô tổ chức. Nhân viên nhà nước và cán bộ Đảng, kể cả trong hàng ngũ lãnh đạo, không có ý thức và ưu tư về bảo vệ tài nguyên quốc gia và cung ứng dịch vụ công cộng cần thiết. Cán bộ và công chức không có công tâm, chỉ biết trục lợi, hữu quyền nhưng vô đạo, đua nhau tham nhũng, đục khoét như những con đĩa hai vôi - một vôi hút tài nguyên quốc gia, một vôi hút tài sản nhân dân. Trong dân gian thì luồng gạt nhau (kể cả trong thân nhân), bóc lột của nhau trắng trợn là chuyện thường; kỷ cương không còn; cư xử với nhau không trọng nhân nghĩa.

Chữ tín là một chữ không có nội dung, mà cũng không ai đề cập đến như một giá trị đáng tôn, đáng quý. Tình nghĩa cha con, bạn bè, thầy trò suy giảm. Mạnh ai nấy sống, chẳng ai thương ai, chẳng ai lo cho ai, chẳng ai tin ai, chẳng ai nhờ được ai. Cả nước, cả xã hội đang bị lưu manh hóa, sống theo luật rừng.

Tình trạng trên đây là hậu quả của chính sách kèm kẹp, khủng bố, đẩy vào thế chỉ lo chạy miếng ăn hằng ngày và tránh trù áp, tù đày. Họ bị ép phải làm những điều phi pháp, sinh hoạt ngoài vòng pháp luật. Ưu tư lớn của họ là làm sao tránh né bạo lực và uy quyền Đảng để tồn tại. Họ trở thành vô sĩ, phải lưu manh để sống. Đối với họ, không có gì đáng tôn, đáng kính nữa cả. Chính quyền vô đạo thì ta phải lưu manh! Kể trên làm gương, kể dưới bắt chước. Người xưa thấy nguy cơ này rất rõ và cảnh giác: *Thượng bất chính, hạ tắc loạn.*

Trách nhiệm về ai ?

Tình trạng trên đây đang làm bung rã xã hội Việt Nam hiện nay và đe dọa tương lai của những thế hệ sau. Ai chịu trách nhiệm về sự kiện này? Tại sao nước Việt Nam, dân Việt Nam, từ tình trạng một nước, một dân tộc khí khái, thông minh, có văn hiến, đang bị nguy cơ trở thành một dân tộc bạc nhược, ngu dần và lưu manh? Đây là một câu hỏi mà mỗi người Việt Nam, nhất là người cộng sản, là người thuộc giới nắm toàn quyền lực trong việc điều hướng quốc gia và dân tộc, và đương nhiên là người chịu trách nhiệm về những gì xảy ra cho dân, cho nước, phải trả lời.

Trong sự tìm giải đáp cho câu hỏi trên, có một sự kiện mà không ai phủ nhận được. Đó là tình trạng này chỉ được nhận thấy từ ngày ĐCSVN chiếm toàn lãnh thổ Việt Nam và áp đặt quyền hành tuyệt đối của họ trên toàn xứ. Sự kiện này nêu ra câu hỏi: có phải nhóm lãnh đạo ĐCSVN hiện tại muốn bạc nhược hóa, ngu dần hóa và lưu manh hóa dân Việt Nam để cho họ dễ thống trị hay không? Ta có cảm tưởng là đang được đọc quyển *Bản án chế độ thực dân Pháp* của Nguyễn Ái Quốc; trong đó chữ "Pháp" được thay thế bằng "Cộng Sản Việt Nam": *Bản án của chế độ thực dân Cộng Sản Việt Nam.*

Dù sao tình trạng trên đây đã có và kéo dài được vì trong những năm 1945-1950, một số người Việt trong lứa tuổi 18-30 đã vì lòng thương nước, thương dân, vì ý nguyện tranh đấu giành độc lập cho quốc gia và vì lý tưởng thực hiện công bằng tự do cho xã hội, đã đi theo Việt Minh và sau đó theo ĐCSVN. Có sự ủng hộ và cộng tác tận tình, tận lực của họ đảng cộng sản mới cướp được quyền, củng cố quyền, bành trướng quyền và có thêm sức lực, phương tiện và điều kiện để trấn áp nhân dân Việt Nam, gây ra tình trạng ngày nay.

Có thể, như Nguyễn Hộ, Vũ Cận và Trần Độ đã giải thích, từ ngày vào Đảng những thanh niên đầy lý tưởng và thiện chí trên đây đã bị thành tù nhân của Đảng và buộc phải trở nên những kẻ giả dối. Dù sao, cố ý hay vô tình, họ đã đóng góp nhiều vào công cuộc bạc nhược hóa, ngu dần hóa và lưu manh hóa dân tộc. Ngày nay, chính họ đang bị nguy cơ bạc nhược hóa, ngu dần hóa và lưu manh hóa nặng hơn ai cả. Họ là những người có trách nhiệm dẫn đầu trong cuộc tìm lối ra.

Lối ra

Lối ra mới xem thì rất khó khăn vì họ đã tự đặt mình vào một cái thế kẹt là chấp

nhận kỷ luật Đảng một cách tuyệt đối. Nhưng thực ra việc rất dễ. Họ chỉ cần suy xét lý do vì sao họ đã theo Việt Minh và vào ĐCSVN. Giữa đảng này và họ có những cam kết tinh thần gì về một hợp đồng xã hội qua Tuyên Ngôn Độc Lập tháng 9-1945 và Hiến Pháp ngày 9-11-1946? Theo hai văn kiện này, họ chỉ bị ràng buộc bởi hai mục tiêu: độc lập và dân chủ. Hoàn toàn không có vấn đề thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa và chuyên chế vô sản theo chủ thuyết Mác-Lênin và nhân danh "giai cấp" kỳ thị, trấn áp đồng bào.

Đảng đã xé hợp đồng nói trên vào năm 1951, lúc Đảng công bố theo xã hội chủ nghĩa, áp dụng chủ nghĩa Mác-Lênin và đúng vào trong hàng ngũ khối cộng sản. Như vậy, họ hết bị ràng buộc với Đảng và có quyền rút ra để tự giải phóng và giúp vào công cuộc giải phóng dân tộc, như Nguyễn Hộ, Hà Sĩ Phu, Tiêu Dao Bảo Cự, Hoàng Minh Chính và một số người khác đã làm. Nếu họ tiếp tục ủng hộ đường lối hiện tại của ĐCSVN, trước lịch sử họ sẽ mang tội đã góp phần đắc lực vào công cuộc bạc nhược hóa, ngu dần hóa và lưu manh hóa dân tộc, đẩy dân tộc vào con đường suy đồi, diệt vong.

Tôn Thất Thiện
Ottawa, tháng 1-1997

THÔNG CÁO

**Bắt đầu từ
tháng 1-1997,
địa chỉ liên lạc mới
của tòa báo là:**

THÔNG LUẬN
124 bis, avenue de Flandre
75019 Paris
FRANCE

**Xin thông báo cùng
quý độc giả và thân hữu**

Ban biên tập